

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các tiêu chí Nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao theo Quyết định số 318/QĐ-TTg trên địa bàn xã Tân Đoàn

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 226/QĐ ngày 28/6/2022 của UBND xã Tân Đoàn Quyết định thành lập BQL xây dựng NTM, NTM nâng cao xã Tân Đoàn; Thông báo số: 56/TB-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của UBND xã Tân Đoàn về phân công nhiệm vụ thành viên BQL, BCĐ phụ trách chỉ tiêu, tiêu chí NTM, NTM nâng cao trên địa bàn xã Tân Đoàn giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 92-KH/ĐU ngày 25/12/2023 của Đảng ủy xã Tân Đoàn về tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 93-NQ/ĐU về nhiệm vụ năm 2024.

Ủy ban nhân dân xã Tân Đoàn xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. THỰC TRẠNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ.

1. Thực trạng:

Tân Đoàn là một xã thuần nông nằm ở phía Đông của huyện Văn Quan, cách trung tâm huyện khoảng 24 km. Phía Tây và phía Bắc giáp xã An Sơn, phía Nam giáp xã Tràng Phái, phía Đông giáp xã Tràng Các.

Tổng diện tích tự nhiên là 2.083,24 ha; Trong đó đất nông nghiệp 1.583,11 ha. Xã có 691 hộ, 3.210 nhân khẩu, dân tộc chủ yếu Tày và Nùng, ngành nghề chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, thu nhập bình quân (năm 2023) đạt 32,0 triệu đồng/người/ năm; tỷ lệ nghèo đa chiều chiếm tỷ lệ 35,24% .

2. Mục Tiêu:

- Tập trung chỉ đạo thực hiện duy trì và nâng cao các chỉ tiêu tiêu chí đã đạt.
- Năm 2024 phấn đấu đạt tiêu chí sau: Tiêu chí số 10 thu nhập chỉ đạt 45,0 triệu đồng/ người/ năm; Tiêu chí số 15 về người dân tham gia bảo hiểm y tế; Chỉ tiêu 19.2 thuộc An ninh ;Về nông thôn mới nâng cao phấn đấu hoàn thành tiêu chí số 12 về lao động.

3. Nhiệm vụ:

Ban chỉ đạo, ban quản lý NTM xã phân công nhiệm vụ cho các thành viên, các tổ chức đoàn thể tập trung thực hiện các tiêu chí được phụ trách; Các thành viên phụ trách tiêu chí có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để duy trì và nâng

cao các chỉ tiêu, tiêu chí phụ trách, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, chịu trách nhiệm báo cáo, giải trình tiêu chí mình phụ trách trước trường ban và các đoàn kiểm tra.

II. KẾ HOẠCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đánh giá mức độ đạt các tiêu chí Nông thôn mới.

Qua rà soát theo Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025. Hiện nay xã Tân Đoàn đánh giá đạt **Đạt** 11 tiêu chí (Tiêu chí 1 Quy hoạch, tiêu chí 2 giao thông, tiêu chí 3 thủy lợi, tiêu chí 4 điện, tiêu chí 5 trường học, , tiêu chí 7 cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, tiêu chí 8 thông tin và truyền thông, tiêu chí 12 lao động, tiêu chí 14 giáo dục và đào tạo, tiêu chí 16 văn hóa, tiêu chí 17 môi trường và an toàn thực phẩm). **Không đạt** 8 tiêu chí (tiêu chí 6 cơ sở vật chất văn hóa, tiêu chí 9 nhà ở dân cư, tiêu chí 10 thu nhập, tiêu chí 11 nghèo đa chiều, tiêu chí 13 tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn, tiêu chí 15 y tế, tiêu chí 18 hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, tiêu chí 19 Quốc phòng và an ninh)

2. Hiện trạng và giải pháp thực hiện các tiêu chí NTM

2.1. Tiêu chí số 1 quy hoạch (đạt)

Hiện trạng:

- Có Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND huyện Văn Quan phê duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2021 – 2030

- Có Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 17/6/2022 của UBND huyện Văn Quan Ban hành Quy định quản lý theo Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2021-2030

Giải pháp: Giao cho Công chức Địa chính – nông nghiệp – xây dựng & môi trường (*phụ trách đất đai*) phụ trách tiêu chí này, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.2. Tiêu chí số 2 giao thông (đạt)

Hiện trạng:

- Tỷ lệ đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm chỉ tiêu đạt 100%: Trên địa bàn xã có 4 tuyến đường trục xã tổng chiều dài 12,2km, mặt đường đã được bê tông hóa với chiều dài là 12,2 km đạt tỷ lệ 100% đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm.

- Tỷ lệ đường thôn, bản, ấp và đường liên thôn, bản, ấp ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm chỉ tiêu đạt >80%: Các tuyến đường trục thôn có chiều dài 4 Km. Mặt đường BTXM là 4/4km đạt 100%, cơ bản đường trục thôn đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm.

- Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm, Các tuyến đường ngõ, xóm có chiều dài 5,7 km, mặt đường BTXM là 5,7/5,7km đạt tỷ lệ 100 %.

- Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm: Các tuyến đường trục chính nội đồng có chiều dài 3,8 km, mặt đường BTXM là 3,8/3,8km đạt tỷ lệ 100%.

Giải pháp: Giao cho Công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (*phụ trách nông lâm*) tham mưu cho UBND xã phối hợp với Phòng Kinh tế & Hạ tầng thực hiện theo cơ chế ra quân đầu xuân của huyện để thực hiện nâng cấp, cải tạo các tuyến đường trục thôn, xóm đảm bảo đạt theo yêu cầu; có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.3. Tiêu chí số 3 thủy lợi và phòng, chống thiên tai (đạt)

Hiện trạng:

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 80% trở lên: Tổng số diện tích đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã trong phạm vi tưới thiết kế của công trình thủy lợi là 158 ha, thực tế hiện nay các công trình thủy lợi đảm bảo phục vụ tưới, tiêu chủ động cho 134 ha đạt 85%.

- Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ: Đánh giá (Đạt)

Giải pháp: Giao cho công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (*phụ trách nông lâm*) tiếp tục thực hiện theo chương trình ra quân đầu xuân xây dựng kiên cố các tuyến mương dẫn nước, các ao chữa kết hợp tưới để phục vụ cho sản xuất.

Tham mưu cho UBND xã thực hiện tốt công tác PCTT&TKCN; đảm bảo về tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực để triển khai các hoạt động về phòng chống thiên tai có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu dân sinh.

Có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.4. Tiêu chí số 4 điện (đạt)

Hiện trạng:

- Trên địa bàn xã có hệ thống điện nông thôn đạt chuẩn.

- Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn điện đạt 100%

Giải pháp: Giao cho Bí thư đoàn thanh niên xã là thành viên Ban chỉ đạo tham mưu cho UBND xã phối hợp với Điện lực huyện duy trì hệ thống điện đạt chuẩn 7/7 thôn, nắm bắt tổng hợp các thông tin liên quan đến tiêu chí điện. Có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.5. Tiêu chí số 5 trường học (đạt)

Hiện trạng: Hiện nay trên địa bàn xã có 02 trường học, đối với trường mầm non xã tân đoàn về cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được như cầu. Trường Tiểu học và trung học cơ sở Tân Đoàn đã được đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng trường chuẩn quốc gia.

Giải pháp: Giao cho Phó chủ tịch UBND xã phối hợp với Ban giám hiệu trường Tiểu học và Trung học cơ sở, trường Mầm Non tham mưu cho UBND xã duy trì kết quả đã đạt trong năm 2024; có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu

chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.6. Tiêu chí số 6 cơ sở vật chất văn hóa (Không đạt)

Hiện trạng:

- Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã: Xã đã có nhà văn hóa, nhưng chưa có sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã

- Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định: Trên địa bàn xã chưa có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi

- Tỷ lệ thôn, bản, ấp có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng chỉ tiêu đạt 100%: Qua rà soát 7/7 thôn không đạt

Giải pháp: Giao cho công chức VH – XH (*phụ trách mảng thể thao xã*) phụ trách tiêu chí này, tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.7. Tiêu chí số 7 cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (Đạt)

Hiện trạng:

- Trên địa bàn xã Tân Đoàn có 01 chợ nông thôn đã được UBND tỉnh Lạng Sơn chuyển giao cho Công ty TNHH Việt Đức khai thác, quản lý, đầu tư xây dựng tại Quyết định số 2467/QĐ-UBND ngày 03/12/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn

- Trên địa bàn xã Tân Đoàn có 08 cửa hàng kinh doanh tổng hợp cỡ bản đáp ứng được nhu cầu giao thương hàng hóa trên địa bàn.

Giải pháp: Giao cho công chức Văn phòng – thống kê (phụ trách thống kê xã) tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.8. Tiêu chí số 8 thông tin và truyền thông (Đạt)

Hiện trạng:

- Xã có điểm phục vụ bưu chính

- Xã có dịch vụ viễn thông, internet

- Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn

- Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành

Giải pháp: Giao cho công chức Văn hóa – xã hội (*phụ trách mảng thông tin xã*) tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch duy trì và nâng cao tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.9. Tiêu chí số 9 nhà ở dân cư (Không đạt)

Hiện trạng:

- Nhà tạm, dột nát: Trên địa bàn có 8 nhà tạm, nhà dột nát

- Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố: Tổng số nhà trên địa bàn xã: 684 nhà, tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố là 676/684 nhà chiếm tỷ lệ 98,8%.

Giải pháp: Giao cho công chức Văn hóa – xã hội (*phụ trách mảng chính sách xã*), chủ tịch Ủy ban mặt trận Tổ Quốc xã là thành viên Ban chỉ đạo xã phụ trách tiêu chí này, tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.10. Tiêu chí số 10 thu nhập (Không đạt)

Hiện trạng

Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn hiện nay đạt **45,0** triệu đồng/người (chỉ tiêu đạt ≥ 45 triệu đồng/người/năm)

Giải pháp: Giao cho công chức văn phòng – thống kê xã (*phụ trách mảng thống kê*) phụ trách tiêu chí này, tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.11. Tiêu chí số 11 Nghèo đa chiều (Không đạt)

Hiện trạng: Xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới về tiêu chí “Nghèo đa chiều” là xã có tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 theo kết quả rà soát định kỳ hằng năm dưới 13,0%: Qua rà soát hiện nay tỷ lệ nghèo đa chiều trên địa bàn chiếm tỷ lệ 35,24%. (Trong đó tỷ lệ hộ nghèo chiếm tỷ lệ 6,85%, hộ cận nghèo chiếm 28,39%)

Giải pháp: Giao cho công chức Văn hóa – xã hội (*phụ trách mảng chính sách xã*) phụ trách tiêu chí này, tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.12. Tiêu chí số 12 lao động (đạt)

Hiện trạng:

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) chỉ tiêu đạt $\geq 70\%$: Qua rà soát tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) trên địa bàn đạt 75%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) chỉ tiêu đạt $\geq 20\%$: Qua rà soát tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ trên địa bàn đạt 25%.

Giải pháp: Giao cho công chức Văn hóa – xã hội (*phụ trách mảng chính sách xã*) phụ trách tiêu chí này, tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.13. Tiêu chí số 13 tổ chức sản xuất (Không đạt)

Hiện trạng:

- Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã: Trên địa bàn xã có 2 HTX đang hoạt động cụ thể (Hợp tác xã Phương Đông, HTX Bình Minh được thành lập và hoạt động theo Luật)

- Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững: Chưa có.

- Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương : Chưa có

- Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường: Chưa có

- Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả: có

Giải pháp: Giao cho công chức Tài chính – Kế toán xã phối hợp với chủ tịch hội Nông dân xã thành viên Ban chỉ đạo phụ trách tiêu chí này, tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.14. Tiêu chí số 14 giáo dục và đào tạo (Đạt)

Hiện trạng:

- Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xóa mù chữ: Đạt

- Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp) chỉ tiêu đạt $\geq 70\%$: Qua tổng hợp tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp) trên địa bàn đạt 90%

Giải pháp: Giao cho Công chức VH – XH phối hợp với hiệu trưởng trường Tiểu học và Trung học cơ sở, trường Mầm Non tham mưu cho UBND thường xuyên rà soát cập nhật số liệu của tiêu chí đảm bảo chính xác; có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.15. Tiêu chí số 15 Y tế (Không đạt)

Hiện trạng:

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) chỉ tiêu đạt $\geq 90\%$: Qua rà soát tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn đạt 83%

- Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế: Đạt

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) chỉ tiêu đạt $\leq 24\%$: Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi, chiều cao trên địa bàn chiếm tỷ lệ 19,0%

- Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử chỉ tiêu đạt $\geq 50\%$: Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử trên địa bàn đạt 54%

Giải pháp: Giao cho đồng chí PCT UBND xã, Trạm trưởng Trạm y tế phụ trách tiêu chí này, tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch đạt tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.16. Tiêu chí số 16 văn hóa (đạt)

- **Hiện trạng:** Tỷ lệ thôn, bản, ấp đạt tiêu chuẩn văn hoá theo quy định, có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới: kết quả bình xét năm

2023 có 7/7 thôn được UBND Huyện công nhận đạt tiêu chuẩn thôn văn hóa đạt tỷ lệ 100%

- **Giải pháp:** Giao cho công chức VH – XH (*phụ trách mảng thể thao xã*) phụ trách tiêu chí này, tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch giữ vững và nâng cao tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.17. Tiêu chí số 17 môi trường và an toàn thực phẩm (đạt)

Hiện trạng:

Chỉ tiêu 17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn: Qua tổng hợp tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch trên địa bàn đạt 84,5 %

Chỉ tiêu 17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường (chỉ tiêu đạt $\geq 90\%$): Đạt 90%

Chỉ tiêu 17.3. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung: đạt

Chỉ tiêu 17.4. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn đạt từ $2m^2$ /người trở lên: Đạt

Chỉ tiêu 17.5. Mai táng, hỏa táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch : Trên địa bàn xã không có nghĩa trang tập trung, việc mai táng, chôn cất người chết của các hộ dân theo phong tục, tập quán và quy tập tại các khu đất của dòng họ, đất của gia đình, qua rà soát cho thấy các khu đất mai táng đều cách xa khu dân cư trên từ 200 m - 500 m trở lên và nguồn nước uống từ 200 m - 500 m trở lên đạt theo quy định.

Chỉ tiêu 17.6. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định (chỉ tiêu đạt $\geq 70\%$): Đánh giá đạt 70%.

Chỉ tiêu 17.7. Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường (chỉ tiêu đạt 100%): Đánh giá đạt 100%

Chỉ tiêu 17.8. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (chỉ tiêu đạt $\geq 70\%$): Số hộ đã có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch là 602/684 chiếm 88%

Chỉ tiêu 17.9. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường (chỉ tiêu đạt $\geq 60\%$): Đạt 60%

Chỉ tiêu 17.10. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm (chỉ tiêu đạt 100%): Đạt 100%

Chỉ tiêu 17.11. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn (chỉ tiêu đạt $\geq 30\%$): Qua rà soát tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn trên địa bàn đạt 30%

Chỉ tiêu 17.12. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định (chỉ tiêu đạt $\geq 30\%$): đạt 30%

Giải pháp :

Giao cho công chức Văn hóa – xã hội (*phụ trách mảng thông tin xã*) phụ trách chỉ tiêu 17.10

Giao cho công chức Địa chính – nông nghiệp – xây dựng & môi trường (*phụ trách nông lâm xã*) phụ trách chỉ tiêu 17.1

Giao cho công chức Địa chính – nông nghiệp – xây dựng & môi trường (*phụ trách đất đai xã*) phối hợp với chủ tịch UBMT tổ quốc và các ngành đoàn thể xã phụ trách các chỉ tiêu còn lại trong tiêu chí 17.

Các đồng chí phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí được phụ trách, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách

2.18. Tiêu chí số 18 hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (Không đạt)

Hiện trạng:

Chỉ tiêu 18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn : không Đạt

Chỉ tiêu 18.2. Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: không Đạt

Chỉ tiêu 18.3. Tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (chỉ tiêu đạt 100%): Kết quả đánh giá năm 2023 đạt tỷ lệ 100%, Các tổ chức hội đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Chỉ tiêu 18.4. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định: đạt

Chỉ tiêu 18.5. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội: không Đạt do có 5 vụ bạo lực gia đình.

Chỉ tiêu 18.6. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn; Đạt

Giải pháp:

Giao cho công chức Văn hóa – xã hội (*phụ trách mảng chính sách xã*) phụ trách chỉ tiêu 18.5.

Các đồng chí được phân công phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí có trách nhiệm tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch duy trì thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí được phụ trách, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

2.19. Tiêu chí số 19 Quốc phòng và an ninh (Không đạt)

Hiện trạng:

Chỉ tiêu 19.1. Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng: Đạt

Chỉ tiêu 19.2. Không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...) và tai nạn giao thông, cháy, nổ được

kiểm chế, giảm so với năm trước; có một trong các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả: Không đạt do trong năm có xảy ra 01 vụ trộm cắp tại thôn Khòn Cải.

Giải pháp: Giao cho Chỉ huy trưởng BCH quân sự xã phối hợp với Công an xã phụ trách tiêu chí này; tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện tiêu chí đạt trong năm 2024, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

3. Đánh giá mức độ đạt các tiêu chí Nông thôn mới nâng cao.

Qua rà soát theo Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025. Hiện nay xã Tân Đoàn đánh giá **Đạt** 5/19 tiêu chí và 9 chỉ tiêu (*Tiêu chí 1 Quy hoạch, tiêu chí 2 giao thông, tiêu chí 4 điện, tiêu chí 5 giáo dục tiêu chí 15 hành chính công*); **Không đạt** 14/19 tiêu chí.

4. Hiện trạng và giải pháp thực hiện các tiêu chí NTM nâng cao

4.1. Tiêu chí số 1 quy hoạch (đạt)

Hiện trạng:

- Có quy hoạch chung xây dựng xã còn thời hạn hoặc đã được rà soát, điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch

- Có quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch

- Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên

Giải pháp: Giao cho Công chức Địa chính – nông nghiệp – xây dựng & môi trường (*phụ trách đất đai*) phụ trách tiêu chí này, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách

4.2. Tiêu chí số 2 giao thông (đạt)

Hiện trạng:

- Tỷ lệ đường xã được bảo trì hàng năm, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp và có các hạng mục cần thiết nếu có (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh...) theo quy định: Trên địa bàn xã có 4 tuyến đường trục xã tổng chiều dài 12,2km, mặt đường đã được bê tông hóa với chiều dài là 12,2 km đạt tỷ lệ 100%, nhưng chưa có các hạng mục cần thiết (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh...) theo quy định

- Tỷ lệ đường thôn, bản, ấp và đường liên thôn, bản, ấp được cứng hóa và bảo trì hàng năm chỉ tiêu đạt >80%: Các tuyến đường trục thôn: có chiều dài 4 Km. Mặt đường BTXM là 4/4km đạt 100%, cơ bản đường trục thôn đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm

- Tỷ lệ đường ngõ, xóm được cứng hóa, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp (chỉ tiêu đạt $\geq 85\%$): Các tuyến đường ngõ, xóm có chiều dài 5,7 km, mặt đường BTXM là 5,7/5,7km đạt tỷ lệ 100 %

- Tỷ lệ đường trục chính nội đồng được cứng hóa đáp ứng yêu cầu sản xuất và vận chuyển hàng hóa: Các tuyến đường trục chính nội đồng có chiều dài 3,8 km, mặt đường BTXM là 3,8/3,8km đạt tỷ lệ 100%.

Giải pháp: Giao cho Công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (*phụ trách nông lâm*) tham mưu cho UBND xã phối hợp với Phòng Kinh tế & Hạ tầng thực hiện theo cơ chế ra quân đầu xuân của huyện để thực hiện nâng cấp, cải tạo các tuyến đường trục thôn, xóm đảm bảo đạt theo yêu cầu; có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

4.3. Tiêu chí số 3 thủy lợi và phòng, chống thiên tai (Không đạt)

Hiện trạng:

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động (chỉ tiêu đạt $\geq 90\%$): Tổng số diện tích đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã trong phạm vi tưới thiết kế của công trình thủy lợi là 158 ha, thực tế hiện nay các công trình thủy lợi đảm bảo phục vụ tưới, tiêu chủ động cho 134 ha đạt 85%

- Có ít nhất 01 tổ chức thủy lợi cơ sở hoạt động hiệu quả, bền vững: Trên địa bàn xã có Tổ hợp tác dùng nước ao số 4 hoạt động có hiệu quả.

- Có 100% số công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm: Không đạt

- Thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi: Đạt

- Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ: Đạt

Giải pháp: Giao cho công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (*phụ trách nông lâm*) tiếp tục thực hiện theo chương trình ra quân đầu xuân xây dựng kiên cố các tuyến mương dẫn nước, các ao chữa kết hợp tưới để phục vụ cho sản xuất.

Tham mưu cho UBND xã thực hiện tốt công tác PCTT&TKCN; đảm bảo về tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực để triển khai các hoạt động về phòng chống thiên tai có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu dân sinh.

Có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

4.4. Tiêu chí số 4 điện (đạt)

Hiện trạng:

Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định : Đạt 100%

Giải pháp: Giao cho Bí thư đoàn thanh niên xã là thành viên Ban chỉ đạo tham mưu cho UBND xã phối hợp với Điện lực huyện duy trì hệ thống điện đạt chuẩn 7/7 thôn, nắm bắt tổng hợp các thông tin liên quan đến tiêu chí điện. Có

trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

4.5. Tiêu chí số 5 giáo dục (Không đạt)

Hiện trạng:

- Chỉ tiêu 5.1: Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS, hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và có ít nhất 01 trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 (chỉ tiêu đạt 100%): đánh giá đạt 50%, hiện nay trường Mầm non đã đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2.

- Chỉ tiêu 5.2: Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi: đạt

- Chỉ tiêu 5.3: Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS (chỉ tiêu đạt mức độ 3): đạt

- Chỉ tiêu 5.4: Đạt chuẩn xóa mù chữ (chỉ tiêu đạt mức độ 2): đạt

- Chỉ tiêu 5.5: Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại (chỉ tiêu đạt loại khá): Kết quả năm 2023 cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại tốt.

- Chỉ tiêu 5.6 Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền: Không đạt

Giải pháp: Giao cho công chức Văn hóa – xã hội (phụ trách mảng thông tin) phụ trách chỉ tiêu 5.5; Phó chủ tịch UBND xã phối hợp với hiệu trưởng các trường học đóng trên địa bàn tham mưu thực hiện tiêu chí này; Có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

4.6. Tiêu chí số 6 văn hóa (Không đạt)

Hiện trạng:

- Có lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên: Không đạt

- Di sản văn hóa được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định: Di sản văn hóa được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo hàng năm

- Tỷ lệ thôn, bản, ấp đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới. Kết quả năm 2023 có 7/7 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa

Giải pháp: Giao cho công chức VH – XH (phụ trách mảng thể thao xã) phụ trách tiêu chí này, tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

4.7. Tiêu chí số 7 cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (Không đạt)

Hiện trạng: Có mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm, hoặc chợ đáp ứng yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm: Không đạt

Giải pháp: Giao cho công chức Văn phòng – thống kê (phụ trách thống kê xã) tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện tiêu chí, có trách nhiệm

báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

4.8. Tiêu chí số 8 thông tin và Truyền thông (Không đạt)

Hiện trạng:

- Có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân

- Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh: đạt tỷ lệ 30%

- Có dịch vụ báo chí truyền thông: đạt

- Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới: đạt

- Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng,...): Không đạt

Giải pháp: Giao cho công chức VH – XH (*phụ trách mảng thể thao xã*) phụ trách tiêu chí này, tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

4.9. Tiêu chí số 9 nhà ở dân cư (Không đạt)

Hiện trạng:

Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố trên địa bàn đạt tỷ lệ 98%

Giải pháp: Giao cho công chức Văn hóa – xã hội (*phụ trách mảng chính sách xã*), chủ tịch UBMT tổ quốc là thành viên Ban chỉ đạo xã phụ trách tiêu chí này, tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

4.10. Tiêu chí số 10 thu nhập (Không đạt)

Hiện trạng:

Thu nhập bình quân đầu người (*triệu đồng/ người/ năm*) chỉ tiêu đạt ≥ 47 triệu đồng/ người/ năm: Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn hiện nay đạt 45 triệu đồng/người/ năm;

Giải pháp: Giao cho công chức văn phòng – thống kê xã (*phụ trách mảng thống kê*) phụ trách tiêu chí này, tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

4.11. Tiêu chí số 11 nghèo đa chiều (Không đạt)

Hiện trạng: Xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới về tiêu chí “Nghèo đa chiều” là xã có tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 theo kết quả rà soát định kỳ hằng năm dưới 13,0%: Qua rà soát hiện nay tỷ lệ nghèo đa chiều trên địa bàn chiếm tỷ lệ 35,24%. (Trong đó tỷ lệ hộ nghèo chiếm tỷ lệ 6,85%, hộ cận nghèo chiếm 28,39%)

Giải pháp: Giao cho công chức Văn hóa – xã hội (*phụ trách mảng chính sách xã*) phụ trách tiêu chí này, tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện

tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

4. 12. Tiêu chí số 12 lao động (Không đạt)

Hiện trạng:

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) chỉ tiêu đạt $\geq 75\%$: Qua rà soát tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) trên địa bàn đạt 65%

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) chỉ tiêu đạt $\geq 25\%$: Qua rà soát tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ trên địa bàn đạt 22%

- Tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn: không đạt

Giải pháp: Giao cho công chức Văn hóa – xã hội (*phụ trách mảng chính sách xã*) phụ trách tiêu chí này, tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

4. 13. Tiêu chí số 13 tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn (Không đạt)

Hiện trạng:

- Chỉ tiêu 13.1. Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định : Chưa có

- Chỉ tiêu 13.2. Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn hoặc tương đương còn thời hạn: Hiện nay trên địa bàn chưa có sản phẩm OCOP

- Chỉ tiêu 13.3. Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm : Chưa có

- Chỉ tiêu 13.4. Ứng dụng chuyển đổi số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã: không đạt

- Chỉ tiêu 13.5. Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử: không đạt

- Chỉ tiêu 13.6. Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã được cấp: không đạt

- Chỉ tiêu 13.7. Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet, mạng xã: không đạt

- Chỉ tiêu 13.8. Có mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị kinh tế, văn hoá, môi trường : không đạt

Giải pháp: Giao cho công chức Tài chính – Kế toán xã phối hợp với chủ tịch hội Nông dân xã thành viên Ban chỉ đạo phụ trách tiêu chí này, Công chức Văn hóa – xã hội (*phụ trách mảng thông tin xã*) phụ trách chỉ tiêu 13.4, 13.5, 13.7. Các đồng chí được phân công phụ trách chủ động tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng

tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

4.14. Tiêu chí số 14 y tế (Không đạt)

Hiện trạng:

- Chỉ tiêu 14.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) chỉ tiêu đạt $\geq 90\%$: Qua rà soát tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn đạt 83%

- Chỉ tiêu 14.2. Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) chỉ tiêu đạt $\geq 90\%$: đạt 99 %

- Chỉ tiêu 14.3. Tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) chỉ tiêu đạt $\geq 40\%$: đạt 54 %

- Chỉ tiêu 14.4. Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử chỉ tiêu đạt $\geq 70\%$: đạt 54 %

Giải pháp: Giao cho đồng chí PCT UBND xã, Trạm trưởng Trạm y tế phụ trách tiêu chí này, tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch đạt tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

4.15. Tiêu chí 15 hành chính công (đạt)

Hiện trạng:

- Chỉ tiêu 15.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính: Đạt

- Chỉ tiêu 15.2. Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên: đạt

- Chỉ tiêu 15.3. Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp: đạt

Giải pháp: Giao cho đồng chí Phó chủ tịch UBND xã chỉ đạo các đồng chí công chức chuyên môn bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện duy trì đạt và nâng cao tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

4.16. Tiêu chí 16 tiếp cận pháp luật (Không đạt)

Hiện trạng:

- Chỉ tiêu 16.1. Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả được công nhận: đạt

- Chỉ tiêu 16.2. Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành chỉ tiêu đạt $\geq 90\%$: đánh giá đạt 80%

- Chỉ tiêu 16.3. Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu chỉ tiêu đạt $\geq 90\%$: đánh giá đạt 100%

Giải pháp: Giao cho Công chức Tư pháp – hộ tịch xã phụ trách tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách

4.17. Tiêu chí số 17 môi trường (Không đạt)

Hiện trạng:

- Chỉ tiêu 17.1. Khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường: đánh giá không đạt

- Chỉ tiêu 17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường (chỉ tiêu đạt 100%): Đánh giá đạt 100%

- Chỉ tiêu 17.3. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định (chỉ tiêu đạt 80%): Đánh giá đạt 50%

- Chỉ tiêu 17.4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả chỉ tiêu đạt $\geq 25\%$: đánh giá đạt 45%

- Chỉ tiêu 17.5. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn chỉ tiêu đạt $\geq 50\%$: đánh giá đạt 40%

- Chỉ tiêu 17.6. Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường (chỉ tiêu đạt 100%): Đánh giá đạt 100%

- Chỉ tiêu 17.7. Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường chỉ tiêu đạt $\geq 80\%$: đánh giá đạt 40%

- Chỉ tiêu 17.8. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường chỉ tiêu đạt $\geq 75\%$: đánh giá đạt 75%

- Chỉ tiêu 17.9. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch: không có.

- Chỉ tiêu 17.10. Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng chỉ tiêu đạt $\geq 5\%$: trên địa bàn không sử dụng hình thức hỏa táng

- Chỉ tiêu 17.11. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn đạt $\geq 4\text{m}^2/\text{người}$.

- Chỉ tiêu 17.12. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định chỉ tiêu đạt $\geq 50\%$: đánh giá đạt 50%

Giải pháp :

Giao cho công chức Địa chính – nông nghiệp – xây dựng & môi trường (*phụ trách đất đai xã*) phối hợp với chủ tịch UBND tổ quốc và các ngành đoàn thể xã phụ trách tiêu chí 17; có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện tiêu chí, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách

4. 18. Tiêu chí số 18 chất lượng môi trường sống (Không đạt)

Hiện trạng:

- Chỉ tiêu 18.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung đối với xã không thuộc khu vực III chỉ tiêu đạt $\geq 35\%$: đánh giá đạt 84,5%

- Chỉ tiêu 18.2. Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày/đêm đối với xã không thuộc khu vực III chỉ tiêu đạt ≥ 60 lít: đánh giá đạt 60 lít

- Chỉ tiêu 18.3. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững đối với xã không thuộc khu vực III chỉ tiêu đạt $\geq 25\%$: đánh giá đạt 50%

- Chỉ tiêu 18.4. Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm chỉ tiêu đạt 100%: đánh giá không đạt .

- Chỉ tiêu 18.5. Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã: đạt

- Chỉ tiêu 18.6. Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm đạt 100%

- Chỉ tiêu 18.7. Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch chỉ tiêu đạt $\geq 80\%$: đánh giá đạt 88%

- Chỉ tiêu 18.8. Tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường chỉ tiêu đạt 100%: đánh giá đạt 100%

Giải pháp :

Giao cho công chức Địa chính – nông nghiệp – xây dựng & môi trường (*phụ trách nông lâm xã*) phụ trách chỉ tiêu 18.1, 18.2, 18.3; Công chức văn hóa – xã hội (*phụ trách mảng thông tin xã*) phụ trách chỉ tiêu 18.4, 18.5, 18.6; Công chức Địa chính – nông nghiệp – xây dựng & môi trường (*phụ trách mảng đất đai xã*) phụ trách chỉ tiêu 18.7, 18.8; Các đồng chí được phân công phụ trách các chỉ tiêu có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện tiêu chí, báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách

4. 19. Tiêu chí số 19 quốc phòng và an ninh (Không đạt)

Hiện trạng:

- Chỉ tiêu 19.1. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự xã và lực lượng dân quân. Đạt

- Chỉ tiêu 19.2. Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên; có mô hình camera an ninh và các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả: Không Đạt

Giải pháp: Giao Chỉ huy trưởng BCH quân sự xã phối hợp với Công an xã phụ trách tiêu chí này; tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện tiêu chí đạt trong năm 2024, có trách nhiệm báo kết quả thực hiện tiêu chí hàng tháng, hàng quý và báo cáo trước các đoàn kiểm tra các nội dung liên quan tới tiêu chí được phân công phụ trách.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Để thực thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã Nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao theo Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ là một khối lượng công việc rất lớn. Do vậy cần được sự quan tâm chỉ đạo tích cực và sát sao hơn nữa của các cấp lãnh đạo, sự phối kết hợp thống nhất và đồng bộ của các phòng ban cấp huyện, đặc biệt

là sự vào cuộc của cấp ủy đảng, chính quyền và sự đồng lòng nhất trí cao của nhân dân.

2. Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao các đồng chí cán bộ công chức, thành viên BCĐ, BQL xây dựng NTM xã phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn cấp trên củng cố và duy trì các tiêu chí đã đạt. Đề xuất các giải pháp thực hiện các tiêu chí chưa đạt, phối hợp với các ban ngành đoàn thể tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân về chương trình xây dựng Nông thôn mới, NTM nâng cao để người dân hiểu rõ vai trò của mình trong xây dựng Nông thôn mới; theo chức năng nhiệm vụ được phân công cần phải xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết các tiêu chí được phụ trách để thực hiện.

4. Giao cho Phó chủ tịch UBND xã có trách nhiệm đôn đốc các cán bộ, công chức, viên chức được phân công phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã Nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã Nông thôn mới nâng cao theo Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn xã Tân Đoàn năm 2024./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Trưởng BCĐ, BQL xã;
- TV BCĐ, BQL xã;
- Toàn thể CB, CC xã;
- Lưu: Vp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Liễu Văn Chấn

